

Số: /TB-STC

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2023

THÔNG BÁO

Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022

Đơn vị được thông báo: Sở Tài chính Khánh Hòa

Mã chương: 418

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách năm 2022 của Sở Tài chính.

Sở Tài chính Khánh Hòa thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022 (không bao gồm vốn đầu tư) của Sở Tài chính Khánh Hòa như sau:

I. Phần số liệu:

1. Số liệu quyết toán:

a) Thu phí, lệ phí: Không

b) Quyết toán chi ngân sách:

b.1) Nguồn ngân sách nhà nước

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 1.253.285.934 đồng

- Dự toán được giao trong năm: 26.130.431.040 đồng

- Kinh phí thực nhận trong năm: 12.818.737.529 đồng

- Kinh phí quyết toán: 12.818.737.529 đồng

- Kinh phí giảm (hủy) trong năm: 202.589.520 đồng

- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 14.362.389.925 đồng.

b.2) Nguồn hoạt động khác được để lại:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 563.517.560 đồng

- Số thu được trong năm: 2.572.350.091 đồng

- Kinh phí quyết toán: 3.015.321.316 đồng

- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 120.546.335 đồng.

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 2c)

2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính: Không

3. Thuyết minh số liệu quyết toán:

- Chi tiết kinh phí nguồn ngân sách đề nghị chuyển sang năm sau: 14.362.389.925 đồng, trong đó kinh phí thực hiện chế độ tự chủ là 202.963.814 đồng, nguồn cải cách tiền lương 468.547.881 đồng, kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 15) là 13.690.878.230 đồng (đính kèm biểu thuyết minh).

- Số kinh phí giảm trong năm là 202.589.520 đồng là kinh phí nguồn 12 không sử dụng hết còn dư cuối năm hủy tại kho bạc.

- Việc sử dụng nguồn cải cách tiền lương trong năm:

+ Nguồn cải cách tiền lương năm trước chuyển sang: 296.547.881 đồng

+ Nguồn cải cách tiền lương ngân sách cấp trong năm: 172.000.000 đồng

+ Nhu cầu cải cách tiền lương trong năm: 0 đồng

+ Nguồn cải cách tiền lương chuyển sang năm 2023: 468.547.881 đồng

II. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 883.880.918 đồng, trong đó:

+ Sử dụng kinh phí tiết kiệm của cơ quan hành chính: 878.616.219 đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 2b)

III. Nhận xét và kiến nghị:

- Về các mẫu biểu báo cáo quyết toán: Mở đầy đủ các loại sổ sách theo dõi các nguồn kinh phí hoạt động tại đơn vị, biểu mẫu quyết toán theo quy định.

- Về chấp hành các quy định của nhà nước: Đơn vị lập, phân bổ và giao dự toán đúng quy định; quản lý và sử dụng tài sản: đúng quy định; chế độ chi tiêu theo định mức và quy chế chi tiêu nội bộ; hạch toán thu, chi, mục lục ngân sách nhà nước đúng với quy định./.

Nơi nhận:

- KBNN tỉnh;
- Văn phòng Sở Tài chính;
- Lưu: VT, TCHCSN, NS, MTTN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Quốc Thành